



Con chó Đốm trung thành

Tôn Thất Đàn

Hồi tôi ở tù “cải tạo” mới về (1981), vợ tôi ở nhà đã có nuôi một con chó đực rồi. Con chó có bộ lông đen tuyền, đôi mắt màu nâu rất đẹp. Hồi đó đang trong thời kỳ “bao cấp”, mọi nhà đều đói kém, gia đình tôi thường xuyên phải ăn cơm độn khoai sắn. Lạ lùng thay, con chó này thiếu ăn mà cứ lớn phổng phao, mượt mà. Vợ tôi đặt tên cho nó là con chó Đốm, vì nó có hai chấm trắng ở hai bên mắt, trông như hai ngọn đèn pha sáng rực. Mỗi lần kêu tên nó, là nó chạy đến ve vẫy đuôi, miệng kêu lên những tiếng riu rít, rất dễ thương. Thường ngày khi không có ai ngó đến, thì nó nằm khoanh tròn dưới gầm giường, đầu hướng ra phía cửa. Có khách lạ, nó sủa lên vài tiếng báo hiệu. Còn người quen thân đến, nó vùng chạy ra, vẫy đuôi rồi rít và kêu lên mừng rỡ.

Tôi về, thấy con chó Đốm trong nhà, thì có cảm tưởng rằng như mình được bình an hơn. Tôi quý và thương con Đốm thật nhiều! Mùa đông giá rét, tôi thường lấy bao cát quấn quanh mình, giữ ấm cho nó. Đêm nó nằm ngủ, tôi lót bao bố dưới nền nhà cho nó khỏi lạnh. Những ngày hè nóng nực, tôi mang nó ra giếng nước tắm cho sạch lông. Nhà tôi thì nghèo, vì thế đôi khi đi đâu thấy được khúc xương nào, tôi cũng ráng mang về cho nó gặm. Con Đốm rất quyến luyến tôi, suốt ngày cứ lẩn quẩn bên tôi.

Mỗi lần các con tôi đi học về là dành nhau ôm Đốm vào lòng. Tình cảm giữa chó và người không hề phân biệt. Ngoài cái khứu giác bẩm sinh độc đáo của loài chó là có thể đánh hơi cách xa hàng mấy trăm thước. Thính giác con Đốm còn phân biệt được tiếng bước chân quen

thuộc của tôi từ xa. Nó nghe nhồm, ve vẫy đuôi chạy ra trước sân. Đốm cạ vào chân tôi, miệng rít lên từng hồi cho đến khi tôi vỗ về âu yếm, nó mới chịu đi nơi khác. Đốm cũng cảm nhận khá nhạy bén lúc tôi buồn bực hay giận hờn. Những lúc ấy nó nằm khoanh tròn nhìn tôi với ánh mắt buồn xo! Đến khi tôi vui vẻ trở lại là Đốm chạy đến cạ lưng vào chân và liếm tay, như để hòa đồng niềm hân hoan với chủ.

Một hôm có hai người khách lạ đến nhà tôi hỏi mua chó. Ngày mai gia đình họ có đám tiệc, cần một con chó để thịt! Vợ chồng tôi nghe vậy không muốn bán, nhưng gia cảnh nhà tôi lúc đó rất nghèo! Cả vợ chồng và 3 đứa con tôi mặc dầu bữa ăn nào cũng độn nhiều khoai sắn, nhưng không ngày nào thực sự được ăn no. Vợ tôi bàn với tôi, nếu tiếp tục nuôi thì không còn gì để cho nó ăn, dù rằng con Đốm vô cùng dễ nuôi. Nó có thể ăn vài miếng cơm thừa, dăm ba cái đọt khoai lang, vài chút cơm cháy còn sót lại trong nồi, hoặc ăn cả cám heo mà tôi nhiều lần đã bớt của heo để nấu cho nó. Tuy nhiên, nuôi nó cũng như thêm một miệng ăn nữa. Người chẳng có mà ăn, lấy đâu ra cơm nuôi nó mãi!? Vợ tôi bảo thế.

Có một điều rất lạ là khi vợ chồng tôi miễn cưỡng đồng ý bán con chó, thì tự nhiên nó chạy biến đâu mất. Không lẽ con chó Đốm này hiểu được tiếng người? Chúng tôi chia nhau đi tìm mọi xóm, chung quanh nhà, thậm chí sang cả nhà hàng xóm, nhưng bật vô âm tín. Cho đến khi tôi buồn bã lên tiếng gọi, thì từ trong đống rơm phía sau chuồng heo nó chui ra! Người ta lấy cái chày giã gạo chặn cổ nó xuống, trói mõm và 4 chân nó lại. Con Đốm tội nghiệp kêu rên ư ử, hai mép nó sùi bọt. Tôi ôm lấy nó mà rung rung nước mắt! Tôi liên tưởng đến giờ phút nó bị người ta làm thịt, và đem thui nó trên đồng lửa rơm!

Người ta trả tiền cho vợ tôi, và dùng đòn ống khiêng nó đi. Tôi quá buồn, bỏ ăn cơm, lên giường nằm và thở dài thườn thượt!...

Đêm hôm đó trời tối đen như mực. Cả nhà ngủ yên, chỉ một mình tôi thao thức, trần trọc không ngủ được. Lòng tôi nôn nao, buồn phiền như nuôi tiếc một vật gì đã mất đi quý lắm!

Vào khoảng 2 - 3 giờ sáng, tôi phát hiện những tiếng động rất lạ ở vách cửa. Tôi yên lặng lắng nghe. Không lẽ đêm đầu tiên không có con Đốm giữ nhà, là đã có kẻ trộm? Mà nhà tôi có gì đáng giá để kẻ trộm phải rình mò? Nhưng chỉ ít phút sau linh tính báo cho tôi biết, con chó Đốm đã trở về! Nó cào mạnh vào cửa, kêu ư hử như cầu cứu. Tôi vùng dậy, kéo cửa ra. Con Đốm mừng rỡ nhảy sỗ vào nhà. Vợ tôi trở dậy thắp đèn. Tôi nghiêp con Đốm, cổ nó còn nguyên một vòng xích sắt nối với đoạn giây thừng lớn đã bị nó cắn đứt kéo lê theo. Đầu và bụng nó ướt mềm, 4 chân và đuôi dính đầy bùn. Nó đói quá, hai bên hông thóp vô gần sát vào nhau. Tôi vội tháo vòng xích, lấy khăn rách lau khô lông, rồi lau sạch bùn ở đầu, bụng và chân nó. Xong vào bếp lục tìm chút cơm nguội và ít củ khoai lang còn sót lại trong nồi từ hồi chiều hôm trước, mà tôi vì thương tiếc nó mà không ăn nổi, đem ra cho nó hết. Lạ lùng thay, con Đốm đói gần chết, và lại lần đầu tiên được ăn cơm và khoai nhiều như thế, vậy mà nó cứ ngược mắt nhìn tôi, như ngần ngại và nghi ngờ một điều gì!... Một lúc sau nó mới cúi đầu ăn một cách từ tốn. Tôi vuốt ve nó rất lâu, sau đó cho nó vào gầm giường nằm, và một lát sau tôi đã yên tâm chìm vào giấc ngủ bình thản, và ngon lành.

Sáng hôm sau, mới tinh mơ, hai người mua chó hôm trước đã quay trở lại nhà tôi. Con Đốm đánh hơi thấy trước, nên nó trốn biệt. Tôi điều đình và trả lại tiền cho hai người mua chó. Cả nhà tôi đều hiểu rằng, dù có phải chết đói, tôi cũng không bao giờ bán con Đốm cho ai nữa.

Từ hôm đó, tôi để tâm chăm lo cho con Đốm nhiều hơn. Dù cả bữa cơm, tôi phải ăn khoai sắn là chính, còn cơm thì tiêu chuẩn mỗi người chỉ được một chén thôi, nhưng tôi luôn dành cho con Đốm của tôi một phần ba chén. Con chó hình như cũng hiểu được điều này. Nó trở nên nhút nhát hơn, cảnh giác hơn với mọi người, nhưng với tôi, nó cứ lẩn quẩn bên chân tôi như hình với bóng. Có những lúc tôi đi xa, không cho nó đi theo thì nó ra đầu thềm nhà nằm ngóng ra cổng, chờ cho đến khi nào tôi về, nó nhảy xổ ra mừng rồi rít ròi theo tôi vào nhà!

Khoảng chừng mấy năm sau, kinh tế gia đình tôi khá hơn một chút. Con Đốm cũng lớn hơn, khỏe ra, mượt mà, rất đẹp. Nó luôn luôn theo sát tôi kể cả ban đêm, khi tôi ngủ ở trong, thì nó nằm ở bên ngoài chỉ cách một liếp phen. Hồi đó đi tù “cải tạo” về, đâu có được làm nghề ngông gì ngoài việc đi cuốc đất làm rẫy. Ngoài việc làm rẫy ra, tôi cũng có nuôi thêm một ít gà vịt trong chuồng để cải thiện đời sống cho gia đình. Bởi thế, vào một buổi tối trời không trăng sao, có hai tên trộm đến viếng nhà tôi. Chúng nghĩ rằng, tôi là dân tù “cải tạo” mới được thả về, chắc không dám làm gì đụng chạm đến chúng, nên chúng ngang nhiên đến bắt trộm gà vịt của tôi. Khi tôi nghe tiếng con Đốm sủa, và tiếng gà vịt trong chuồng kêu inh ỏi. Tôi vội mở cửa bước ra ngoài để xem sự việc gì xảy ra, thì bị một tên trộm phục sẵn bên ngoài, chộp lấy cổ tôi đè xuống để cho tên thứ hai ôm gà vịt tẩu thoát. Tôi vừa la lên, thì không biết từ đâu trong bóng tối con Đốm nhảy bổ vào cắn cổ tên ăn trộm. Nó tấn công quá bất ngờ, khiến tên trộm đánh rơi cây dao và buông tôi ra. Hắn kêu cứu tên trộm thứ hai đến tiếp ứng. Tên kia vừa mới đến, thì bị con Đốm tấp ngay cho một miếng vào bắp đùi. Cả hai tên hoảng hốt bỏ chạy có cớ, để lại trên hềm rãnh con Đốm một miếng giẻ rách, và một chút máu của tên trộm! Riêng tôi chỉ bị xây xát nhẹ, còn con Đốm thì bị một nhát dao đâm ngay vào đùi, nhưng không trúng xương. Tôi rửa sạch vết thương bằng rượu còn, xoa thuốc đỏ, rồi băng kín vết thương lại cho nó.



Từ dạo đó, tôi cưng con Đốm như con tôi! Một bữa cơm đạm bạc và ít ỏi của tôi, bữa nào tôi cũng chia cho nó nhiều hơn trước một chút. Lâu lâu, ngày nào có một vài miếng thịt, tôi cũng dành cho nó một miếng. Con Đốm rất

khôn, hình như nó biết tất cả mọi điều đang diễn ra xung quanh. Đối với tôi, nó quấn quýt, liếm láp chân tay, không muốn rời xa nửa bước. Ban đêm tôi nằm ngủ, nó nằm phía ngoài cách giường tôi chỉ một liếp phen. Hình như chỉ như thế, thì cả nó và tôi mới thấy yên tâm!

Cuộc sống như vậy trôi đi. Đến đầu tháng 2 năm 1992, gia đình tôi được lên đường đi định cư ở Mỹ theo diện tỵ nạn HO.9. Con Đốm cũng được hơn 10 tuổi. Nó cũng đã già, chỉ lẩn quẩn trong nhà. Ngày gia đình tôi vào Sài Gòn để lên máy bay, tôi cũng cho Đốm ra bên xe cùng với bà con đưa tiễn. Trước khi lên xe, gia đình chúng tôi thay nhau ôm Đốm vào lòng rung rung, lưu luyến! Khi tiếng còi xe báo hiệu chuyển bánh, con Đốm nhìn chiếc xe rồi tru lên một tràng dài!... Đây là tiếng tru lần đầu tiên trong cuộc đời hơn 10 năm của nó! Tiếng tru thật náo nùng, tưởng chừng như lời vĩnh biệt của Đốm nhắn gửi!...



Khi qua Mỹ, chúng tôi được thư nhà cho biết, con Đốm không chịu về nhà nữa. Nó cứ lẩn quẩn ở khu vực bến xe cho đến một ngày mùa Đông rét mướt, Đốm nằm chết bên vệ đường, nơi mà chúng tôi đã ôm hôn nó trước khi bước lên xe!

Tôi âm thầm một mình khóc trong đêm như khóc cho đứa con của tôi còn để lại ở quê nhà, nay không còn nữa! Suốt mấy đêm liền, tôi thương nhớ và nghĩ về Đốm như nghĩ về một con người thật quả cảm và thủy chung! ./.

Người Đẹp Của Tôi

Nắng tỏ thêm thắm mỗi em
Hồng thêu rủ bóng tóc mềm buông lơ
Đóa hương vờn má xuân tươi
Chim ngừng bay ngắm mỗi cười nở hoa
Cỏ hôn đôi gót chân ngà
Mắt nhìn triu mến ngọc ngà chiều mơ
Em là cả một bài thơ
Em là pho tượng tạc từ thiên thú.

Hoàng Chương



Hoài Niệm Tình Yêu Tuổi Học Trò

Mùa hạ về mang theo cơn gió nhẹ
Những cánh phượng hồng khe khẽ bay qua
Ngắm phượng rụng rơi nghĩ đến phượng xa
Em đâu đó có nhớ mùa phượng thắm
Hàng phượng đỏ năm nào ta chung ngắm
Giờ còn không trong ký ức người thương
Ta chia tay nhau hy vọng vẫn vương
Em hẹn gặp năm sau mùa phượng nở
Rồi từng mùa hạ đi qua nhưng nhớ
Anh đợi em đợi mắt cánh phượng bay
Ở nơi xa đâu đó phượng trời tây
Em có biết anh nhớ em da diết.

Chương Đài 07/17/15